TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** Số 127/2020/QĐST-HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** *Gia Lâm, ngày 26 tháng 05 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 126/2020/TLST–HNGĐ ngày 27/04/2020, về việc: Ly hôn, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Đinh Thị Hồng N, sinh năm 1992; nơi cư trú: Số X, tổ dân phố K, thị trấn T, huyện G, thành phố H.

Bị đơn: Anh Lã Công M, sinh năm 1990; nơi cư trú: Số X, tổ dân phố K, thị trấn T, huyện G, thành phố H.

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án và Danh mục án phí, lệ phí Toà án kèm theo;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 05 năm 2020;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 05 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đinh Thị Hồng N và anh Lã Công M.

2. Công nhận sự thoả thuận của chị Đinh Thị Hồng N và anh Lã Công M, cụ thể như sau:

2.1. Về con chung:

Chị N và anh M xác nhận vợ chồng có một con chung là cháu Lã Công Minh H, sinh ngày 04/9/2016.

Giao cho anh Lã Công M là bố được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cháu Lã Công Minh H kể từ thời điểm vợ chồng ly hôn cho đến khi cháu H đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác về nuôi con.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị N đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Chị Đinh Thị Hồng N có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung vợ chồng: Chị N và anh M xác nhận vợ chồng không có tài sản chung và không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xét.

2.3. Về nợ chung vợ chồng: Chị N và anh M xác nhận vợ chồng không có nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

2.4. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ghi nhận sự tự nguyện của chị N chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm được khấu trừ vào 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí mà chị N đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2010/0005178 ngày 27/04/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lâm. Hoàn trả chị N 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Gia Lâm;
- Chi cục THADS huyện Gia Lâm;
- UBND thị trấn T, Gia Lâm (Đăng ký kết hôn số 78/2015, quyển số 01/2015, ngày 23/09/2015);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Như Trọng